

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 15/2011/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 09 tháng 3 năm 2011

QUYẾT ĐỊNH
Về việc mua lương thực dự trữ nhà nước hàng năm

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Đầu thầu số 61/2005/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật liên quan đến đầu tư xây dựng cơ bản số 38/2009/QH12 ngày 19 tháng 6 năm 2009;

Căn cứ Pháp lệnh Dự trữ quốc gia số 17/2004/PL-UBTVQH11 ngày 29 tháng 4 năm 2004;

Căn cứ Nghị định số 196/2004/NĐ-CP ngày 02 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh Dự trữ quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 85/2009/NĐ-CP ngày 15 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ hướng dẫn thi hành Luật Đầu thầu và lựa chọn nhà thầu xây dựng theo Luật Xây dựng;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tạm thời áp dụng quy định về mua lương thực dự trữ nhà nước tại các Điều 2, Điều 3, Điều 4 trong Quyết định này đến ngày 31 tháng 12 năm 2012.

Điều 2. Phương thức mua lương thực dự trữ nhà nước

1. Đối với gạo dự trữ nhà nước

a) Đầu thầu rộng rãi;

b) Chỉ định thầu chỉ áp dụng khi phải tổ chức mua ngay số lượng gạo bù vào phần đã xuất cấp theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ trong trường hợp không đủ điều kiện tổ chức đấu thầu rộng rãi để bảo đảm đủ cơ sở lương thực dự trữ nhà nước sẵn sàng đáp ứng yêu cầu cứu trợ, viện trợ, khắc phục hậu quả thiên tai, hoả hoạn, dịch bệnh;

c) Mua trực tiếp được áp dụng khi hợp đồng đối với gói thầu có nội dung tương tự được ký trước đó không quá sáu tháng;

d) Chào hàng cạnh tranh được áp dụng đối với trường hợp gói thầu mua gạo có giá gói thầu dưới hai tỷ đồng.

2. Đối với thóc dự trữ nhà nước

a) Chỉ định thầu được áp dụng đối với trường hợp mua bù số lượng thóc sau khi đã xuất cấp để đáp ứng yêu cầu cứu trợ, khắc phục hậu quả thiên tai, hoả hoạn, dịch bệnh;

b) Chào hàng cạnh tranh được áp dụng đối với trường hợp gói thầu mua thóc có giá gói thầu dưới hai tỷ đồng;

c) Mua trực tiếp, rộng rãi của mọi đối tượng.

3. Bộ trưởng Bộ Tài chính quyết định áp dụng phương thức mua cụ thể trên cơ sở các quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này; quy định trình tự thực hiện mua lương thực phù hợp với tính đặc thù, thời vụ và yêu cầu bảo quản lương thực dự trữ nhà nước, bảo đảm hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch được giao và chịu trách nhiệm trước pháp luật về quyết định của mình.

Điều 3. Giá mua và chất lượng lương thực dự trữ nhà nước

1. Giá mua lương thực dự trữ nhà nước

a) Bộ trưởng Bộ Tài chính quyết định giá giới hạn tối đa để tổ chức mua lương thực dự trữ nhà nước;

b) Căn cứ vào giá giới hạn tối đa do Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định Tổng cục trưởng Tổng cục Dự trữ Nhà nước quyết định giá mua cụ thể theo từng thời điểm và từng địa bàn khi mua lương thực dự trữ nhà nước, đồng thời báo cáo Bộ trưởng Bộ Tài chính và chịu trách nhiệm trước pháp luật về quyết định của mình.

2. Lương thực nhập kho dự trữ nhà nước phải đáp ứng được các quy định tại quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về lương thực dự trữ nhà nước, các yêu cầu kỹ thuật, quy trình bảo quản và công tác quản lý theo quy định hiện hành.

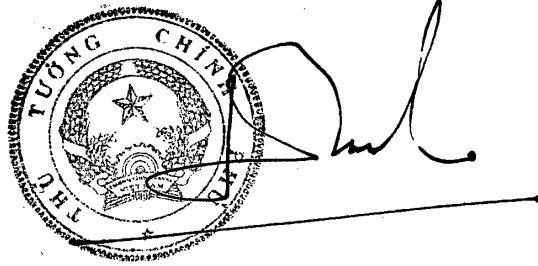
Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 25 tháng 4 năm 2011.

2. Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Quyết định này.

3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các tổ chức và cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

THỦ TƯỚNG



Nguyễn Tấn Dũng

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- VP BCT TW về phòng, chống tham nhũng;
- HĐND, UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Văn phòng TW và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các UB của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính QG;
- Ngân hàng Chính sách Xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban TW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: Văn thư, KTTH (5b).xh 490